

**BIỂU 5: PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG CÂY CỐI, HOA MÀU CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG DÂY 220KV BẮC GIANG - LẠNG SƠN
PHÂN HÀNH LANG BẢO VỆ AN TOÀN ĐƯỜNG DÂY DẪN ĐIỆN CAO ÁP TRÊN KHÔNG ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN XÃ VÂN THỦY**

(Kèm theo Quyết định số:2096 /QĐ-UBND ng 04 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng)

STT	Hộ gia đình, cá nhân	Loại cây cối, hoa màu	Đơn vị tính	Số lượng	Mật độ	Đơn giá (đồng)	Cây trồng ngoài mật độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)		(6)	(7)
I. Người được bồi thường, hỗ trợ thường trú thường trú tại thôn Bản Dù, xã Vân Thủy							
1	Hộ ông Kiên Văn Hào						
		<i>Thửa đất số 154.9, tờ số 02 (307,7m²)</i>					
		<i>Vị trí chân cột</i>			306,4		
		Cây sa mộc, đường kính gốc >30cm	Cây	1	5,0	255.000	
		Cây sa mộc, đường kính gốc >20-30cm	Cây	3	15,0	117.000	
		Cây sa mộc, đường kính gốc >10-20cm	Cây	6	30,0	70.000	
		Cây Keo, đường kính gốc >10-20cm	Cây	33	109,9	66.000	
		Cây Keo, đường kính gốc >30cm	Cây	44	146,5	210.000	
		<i>Cây trồng ngoài mật độ</i>					
		Cây Keo, đường kính gốc >10-20cm	Cây	21		66.000	30%
		<i>Thửa đất số 154.4, tờ số 02 (352,7m²)</i>			349,8		
		Cây sa mộc, đường kính gốc >30cm	Cây	9	45,0	255.000	
		Cây sa mộc, đường kính gốc >20-30cm	Cây	7	35,0	117.000	
		Cây sa mộc, đường kính gốc >10-20cm	Cây	12	60,0	70.000	
		Cây Keo, đường kính gốc >10-20cm	Cây	21	69,9	66.000	
		Cây Keo, đường kính gốc >20-30cm	Cây	42	139,9	117.000	
		<i>Thửa đất số 154.5, tờ số 02 (726,6m²)</i>			709,3		
		Cây Keo, đường kính gốc >10-20cm	Cây	71	236,4	66.000	
		Cây Keo, đường kính gốc >20-30cm	Cây	94	313,0	117.000	
		Cây Keo, đường kính gốc >30cm	Cây	48	159,8	210.000	
Tổng							

ỦY

Đơn vị tính: Đồng

Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(8)=(5)x...x(7)	(9)
48.877.800	
255.000	
351.000	
420.000	
2.178.000	
9.240.000	
415.800	
2.295.000	
819.000	
840.000	
1.386.000	
4.914.000	
4.686.000	
10.998.000	
10.080.000	
48.877.800	

**BIỂU 4: PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI VỀ ĐẤT DO HẠN CHẾ KHẢ NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG DÂY 220KV BẮC GIANG
PHÂN HÀNH LANG BẢO VỆ AN TOÀN ĐƯỜNG DÂY DẪN ĐIỆN CAO ÁP TRÊN KHÔNG ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN XÃ VÂN THỦY**

(Kèm theo Quyết định số:2096 /QĐ-UBND ng 04 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng)

STT	Hộ gia đình, cá nhân	Tờ BĐ ĐC tỷ lệ 1/10.000	Thửa đất số/ký hiệu thửa đất	Mục đích sử dụng	Từ cột - đến cột	Diện tích hành lang lưới điện (m ²)	Đơn giá (đ)	Mức bồi thường (%)	Thành tiền (đ)
(1)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(11)	(12)	(13)	(14)=(11)x(12)x(13)
I. Người được bồi thường, hỗ trợ thường trú thường trú tại thôn Bản Dù, xã Vân Thủy									
1	Hộ ông Kiên Văn Hảo								2.266.530
		2	154.4	RSX	176-177	352,7	7.000	0,3	740.670
		2	154.5	RSX	176-177	726,6	7.000	0,3	1.525.860
Tổng						1079,3			2.266.530

(Bảng chữ: Hai triệu, hai trăm sáu mươi sáu nghìn, năm trăm ba mươi đồng)

G - LẠNG SƠN

Đơn vị tính: Đồng

Ghi chú
(15)

**BIỂU 3: PHƯƠNG ÁN HỖ TRỢ ĐÀO TẠO, CHUYỂN ĐỔI NGHỀ VÀ TÌM KIẾM VIỆC LÀM CÔNG TI
ĐƯỜNG DÂY 220KV BẮC GIANG - LẠNG SƠN PHẦN HÀNH LANG BẢO VỆ AN TOÀN ĐƯỜNG DÂY DẪN ĐIỆN CA
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN XÃ VÂN THỦY**

(Kèm theo Quyết định số:2096 /QĐ-UBND ng 04 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng

STT	Hộ gia đình, cá nhân	Tờ BĐ ĐC tỷ lệ 1/10.000	Thửa đất số/ký hiệu thửa đất	Mục đích sử dụng	Cột số	Vị trí/nhóm vị trí	Diện tích thu hồi (m ²)	Đơn giá (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I. Người được bồi thường, hỗ trợ thường trú thường trú tại thôn Bản Dù, xã Vân Thủy								
1	Hộ ông Kiên Văn Hảo							
		2	154.9	RSX	176		307,7	7.000
Tổng							307,7	

(Bằng chữ: Hai triệu, một trăm năm mươi ba nghìn, chín trăm đồng)

RÌNH:

Ổ ÁP TRÊN KHÔNG

3)

Đơn vị tính: Đồng

Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(10)=(8)x(9)	(11)
2.153.900	
2.153.900	
2.153.900	

**BIỂU 2: PHƯƠNG ÁN ÁP GIÁ BỒI THƯỜNG ĐẤT ĐAI CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG DÂY 220KV BẮC GIANG - LẠNG
PHÂN HÀNH LANG BẢO VỆ AN TOÀN ĐƯỜNG DÂY DẪN ĐIỆN CAO ÁP TRÊN KHÔNG ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN XÃ**

(Kèm theo Quyết định số:2096 /QĐ-UBND ng 04 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng)

STT	Hộ gia đình, cá nhân	Tờ BĐ ĐC tỷ lệ 1/10.000	Thửa đất số/ký hiệu thửa đất	Mục đích sử dụng	Cột số	Vị trí/nhóm vị trí	Diện tích thu hồi (m ²)	Đơn giá (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I. Người được bồi thường, hỗ trợ thường trú thường trú tại thôn Bản Dù, xã Vân Thủy								
1	Hộ ông Kiên Văn Hảo							
		2	154.9	RSX	176		307,7	7.000
Tổng							307,7	

(Bằng chữ: Hai triệu, năm trăm mười lăm nghìn, một trăm đồng)

G SƠN
VÂN THỦY

Đơn vị tính: Đồng

Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(10)=(8)x(9)	(11)
2.153.900	
2.153.900	
2.153.900	

**BIỂU 1: TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CỬ CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG DÂY 220KV BẮC GIANG - L
PHẦN HÀNH LANG BẢO VỆ AN TOÀN ĐƯỜNG DÂY DẪN ĐIỆN CAO ÁP TRÊN KHÔNG ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN XÃ VÂN THỦY**
(Kèm theo Quyết định số: 2096 /QĐ-UBND ng 04 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng)

STT	Hộ gia đình, cá nhân Ông/bà	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ	Trong đó			
			Bồi thường về đất	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	Bồi thường thiệt hại về đất do hạn chế khả năng sử dụng	Bồi thường cây cối, hoa màu
(1)	(2)	(3) = (4+..+7)	(4)	(5)	(6)	(7)
I. Người được bồi thường, hỗ trợ thường trú thường trú tại thôn Bản Dù, xã Vân Thủy						
1	Hộ ông Kiêng Văn Hảo	55.452.130	2.153.900	2.153.900	2.266.530	48.877.800
Tổng		55.452.130	2.153.900	2.153.900	2.266.530	48.877.800

(Bảng chữ: Năm mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi hai nghìn, một trăm ba mươi đồng)./.

ẠNG SƠN

IỦY

Đơn vị tính: Đồng

Ghi chú

(8)